TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁP MƯỜI** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**
Số: 02/2022/QĐST-DS	*Tháp Mười, ngày 07 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2021, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án thụ lý số: 405/2021/TLST- DS ngày 22 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Phạm Thanh H**, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Khóm 4, thị trấn MA, huyện X, Đồng Tháp.

Bị đơn: **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Khóm 4, thị trấn MA, huyện X, Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thị T đồng ý trả lại cho chị Phạm Thanh H số tiền vay còn nợ vốn là 210.000.000 đồng và tiền lãi là 20.916.000 đồng (tính từ ngày 03/6/2021 đến ngày 03/12/2021, thời hạn 6 tháng, với mức lãi suất là 1,66%/tháng). Tổng cộng là 230.916.000 đồng (Hai trăm ba mươi triệu chín trăm mười sáu nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án chưa thi hành xong, thì hàng tháng còn phải chịu lãi bằng 50% mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án đến khi thi hành án xong.

Về án phí dân sự sơ thẩm thỏa thuận như sau:

Chị Nguyễn Thị T đồng ý nộp 5.773.000 đồng (Năm triệu bảy trăm bảy mươi ba nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Phạm Thanh H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị H được miễn nộp tiền tạm ứng án phí vì chị H là người cao tuổi nên trường hợp của chị H không phải hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí theo quy định pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tháp Mười;
- THADS huyện Tháp Mười;
- Lưu hồ sơ vụ án (Búp).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Thị Thi